

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 52  
CÁC LỚP LIÊN THÔNG CAO ĐẲNG VÀ TRUNG CẤP VĂN BẰNG 2 - KHOÁ HỌC 2024 - 2026  
(Lịch học từ ngày 18/10/2025 đến 19/10/2025)

| HỆ ĐÀO TẠO                                | LỚP         | HỌC KỲ | TUẦN | THỨ | NGÀY       | BUỔI  | GHÉP LỚP (Nếu có) | MÔN HỌC                        | LT/TH/ TTLS | TỔNG SỐ | TIỀN ĐỘ | SỐ TIẾT | NHÓM | GIẢNG VIÊN                | PHÒNG HỌC | GHI CHÚ |
|-------------------------------------------|-------------|--------|------|-----|------------|-------|-------------------|--------------------------------|-------------|---------|---------|---------|------|---------------------------|-----------|---------|
| Liên thông Cao đẳng (Khóa học 2024 -2026) | 24LT.DD.7   | II     | 52   | 7   | 18/10/2025 | Sáng  |                   | TH dựa trên bằng chứng         | TH          | 30      | 20      | 4       |      | ThS. Quỳnh Chi            | P. B3.2   |         |
|                                           | 24LT.DD.7   | II     | 52   | 7   | 18/10/2025 | Chiều |                   | CSSK phụ nữ, Bà mẹ và Gia đình | TH          | 30      | 12      | 4       |      | CK1. DDPS Minh Lộc        | P. B2.6   |         |
|                                           | 24LT.DD.7   | II     | 52   | CN  | 19/10/2025 | Sáng  |                   | TH dựa trên bằng chứng         | TH          | 30      | 24      | 4       |      | ThS. Quỳnh Chi            | P. B2.6   |         |
|                                           | 24LT.DD.7   | II     | 52   | CN  | 19/10/2025 | Chiều |                   | CSSK phụ nữ, Bà mẹ và Gia đình | TH          | 30      | 16      | 4       |      | CK1. DDPS Minh Lộc        | P. B2.6   |         |
|                                           | 24LT.DU.9   | II     | 52   | 7   | 18/10/2025 | Sáng  |                   | Dược liệu                      | TH          | 30      | 27      | 4       |      | Ds Đoàn Dung              | P. TH     | K. Dược |
|                                           | 24LT.DU.9   | II     | 52   | 7   | 18/10/2025 | Chiều |                   | Dược liệu                      | TH          | 30      | 30*     | 3       |      | Ds Đoàn Dung              | P. TH     | K. Dược |
|                                           | 24LT.DU.9   | II     | 52   | CN  | 19/10/2025 | Sáng  |                   | Thi TH Dược liệu               | TH          |         |         |         |      | Ds Đoàn Dung Dsck1. Tổ Vỵ | P. TH     | K. Dược |
|                                           | 24LT.DU.9   | II     | 52   | CN  | 19/10/2025 | Chiều |                   | Dược cổ truyền                 | LT          | 15      | 5       | 5       |      | TS Tùng                   | P. 2.11   | 27 PCT  |
|                                           | 24LT.HS.6   | II     | 52   | 7   | 18/10/2025 | Sáng  |                   | Thực hành NCKH                 | TH          | 30      | 16      | 4       |      | Ths . Son                 | P. B3.3   | K. ĐD   |
|                                           | 24LT.HS.6   | II     | 52   | 7   | 18/10/2025 | Chiều |                   | Thực hành NCKH                 | TH          | 30      | 20      | 4       |      | Ths . Son                 | P. B3.3   | K. ĐD   |
|                                           | 24LT.HS.6   | II     | 52   | CN  | 19/10/2025 | Sáng  |                   | Thực hành NCKH                 | TH          | 30      | 24      | 4       |      | Ths Dương                 | P. TH Tin | K. ĐD   |
|                                           | 24LT.HS.6   | II     | 52   | CN  | 19/10/2025 | Chiều |                   | Thực hành NCKH                 | TH          | 30      | 28      | 4       |      | Ths Dương                 | P. TH Tin | K. ĐD   |
|                                           | 24VB.YS.8AB |        | 52   | 7   | 18/10/2025 | Sáng  |                   | Bệnh truyền nhiễm              | LT          | 60      | 20      | 5       |      | ThS. Bs. Nga              | P. B3.4   |         |

|                                              |               |  |    |    |            |       |    |                             |    |    |    |   |  |                     |         |        |
|----------------------------------------------|---------------|--|----|----|------------|-------|----|-----------------------------|----|----|----|---|--|---------------------|---------|--------|
| Trung cấp Văn Bằng 2<br>(Khoá học 2024-2026) | 24VB.YS.8AB   |  | 52 | 7  | 18/10/2025 | Chiều |    | Bệnh truyền nhiễm           | LT | 60 | 25 | 5 |  | ThS. Bs. Nga        | P. B2.2 |        |
|                                              | 24VB.YS.8AB   |  | 52 | CN | 19/10/2025 | Sáng  |    | Bệnh truyền nhiễm           | LT | 60 | 30 | 5 |  | ThS. Bs. Nga        | P. B2.2 |        |
|                                              | 24VB.YS.8AB   |  | 52 | CN | 19/10/2025 | Chiều |    | Bệnh truyền nhiễm           | LT | 60 | 35 | 5 |  | Bs. CK1. Thanh Nhân | P. B2.2 | GV Mời |
|                                              | 24VB.YHCT.6AB |  | 52 | 7  | 18/10/2025 | Sáng  | GL | Bệnh học Y học cổ truyền II | LT | 30 | 4  | 4 |  | Ths Huyền           | 27 PCT  |        |
|                                              | 24VB.YHCT.6AB |  | 52 | 7  | 18/10/2025 | Chiều | GL | Bệnh học Y học cổ truyền II | LT | 30 | 8  | 4 |  | Ths Huyền           | 27 PCT  |        |
|                                              | 24VB.YHCT.6AB |  | 52 | CN | 19/10/2025 | Sáng  | GL | Bệnh học Y học cổ truyền II | LT | 30 | 12 | 4 |  | BS Phúc             | 27 PCT  |        |
|                                              | 24VB.YHCT.6AB |  | 52 | CN | 19/10/2025 | Chiều | GL | Bệnh học Y học cổ truyền II | TH | 30 | 16 | 4 |  | BS Phúc             | 27 PCT  |        |
|                                              | 24VB.DU.8AB   |  | 52 | 7  | 18/10/2025 | Sáng  | GL | Kiểm nghiệm thuốc           | TH | 30 | 12 | 4 |  | DS. Trinh (GV mời)  | P. TH   |        |
|                                              | 24VB.DU.8AB   |  | 52 | 7  | 18/10/2025 | Chiều | GL | Kiểm nghiệm thuốc           | TH | 30 | 16 | 4 |  | DS. Trinh (GV mời)  | P. TH   |        |
|                                              | 24VB.DU.8AB   |  | 52 | CN | 19/10/2025 | Sáng  | GL | Kiểm nghiệm thuốc           | TH | 30 | 20 | 4 |  | DS. Trinh (GV mời)  | P. TH   |        |
|                                              | 24VB.DU.8AB   |  | 52 | CN | 19/10/2025 | Chiều | GL | Kiểm nghiệm thuốc           | TH | 30 | 24 | 4 |  | DS. Trinh (GV mời)  | P. TH   |        |